

Số: 13/2021/QĐ-HNGĐ

Hồng Ngự, ngày 27 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Sau khi nghiên cứu Đơn khởi kiện ly hôn, tranh chấp về nuôi con đẻ ngày 06 tháng 10 năm 2021 của chị Đặng Ngọc L, Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 12 năm 2021 cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án về sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Đặng Ngọc L, sinh năm 1986. Địa chỉ: Tổ X, ấp X, xã X 1, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Người bị kiện: Anh Nguyễn Hoàng U, sinh năm 1988. Địa chỉ: Tổ X, ấp X, xã X 1, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 12 năm 2021 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Ngọc L và anh Nguyễn Hoàng U thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Chị Đặng Ngọc L được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Đặng Hoàng H, sinh ngày 05/8/2013 và Nguyễn Đặng Huy H1, sinh ngày 10/5/2019.

+ Anh Nguyễn Hoàng U tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mức cấp dưỡng cho hai cháu mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng), thời gian cấp

đường từ tháng 12 năm 2021 đến khi cháu Nguyễn Đăng Hoàng H, sinh ngày 05/8/2013 và Nguyễn Đăng Huy H1, sinh ngày 10/5/2019 đủ 18 tuổi và tự lao động sinh sống được.

+ Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định; Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nông Phú